

**BỘ CÔNG AN
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5482 /V01-P3

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2019

V/v cung cấp nội dung liên quan
đến tội phạm “tín dụng đen”

Kính gửi: Văn phòng Quốc hội (qua Thư viện Quốc hội)

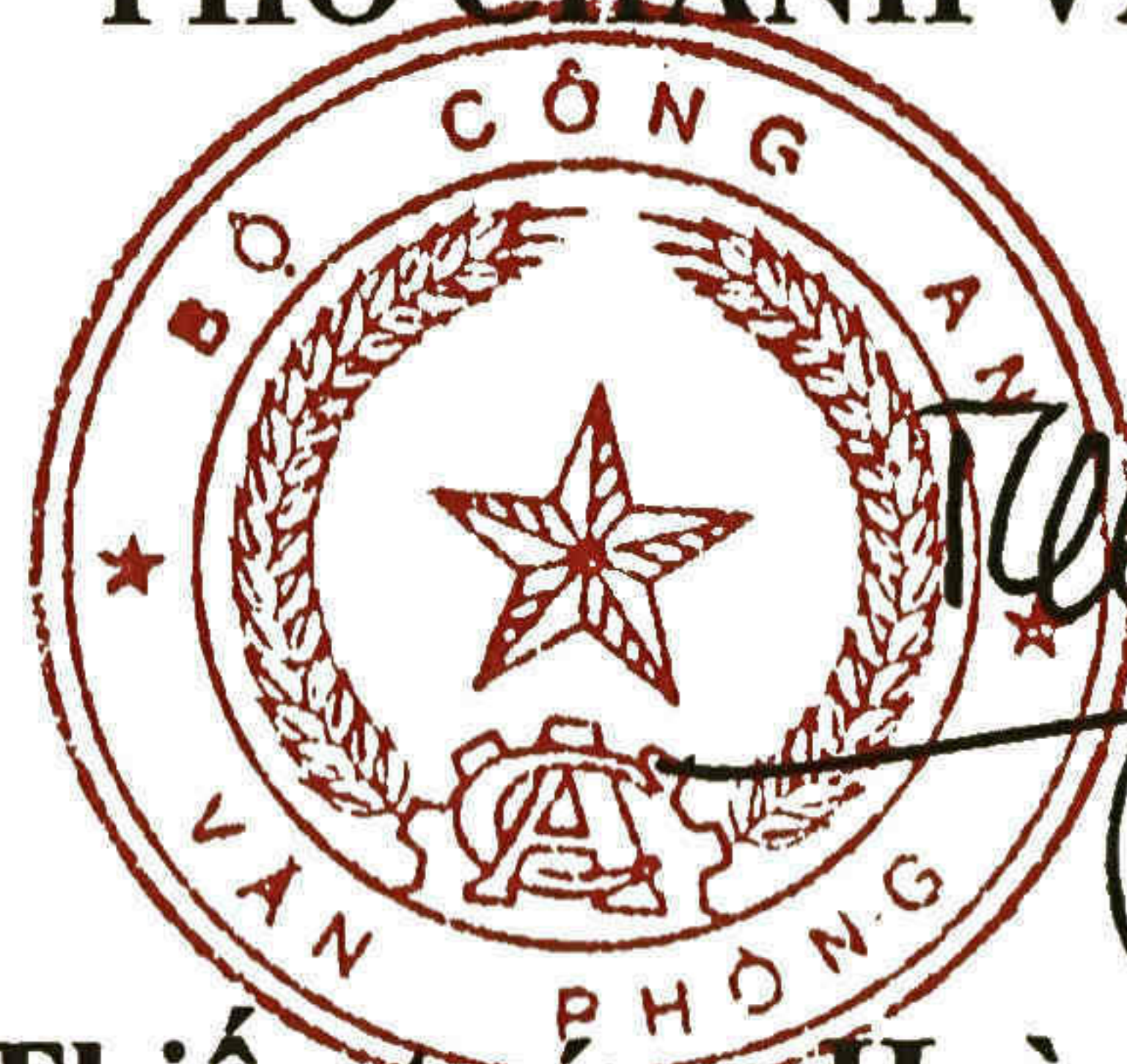
Ngày 26/11/2019, Tổng Thư ký Quốc hội có văn bản số 3400/TTKQH-TV đề nghị Bộ Công an cung cấp thông tin liên quan đến tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm “tín dụng đen” hiện nay. Văn phòng Bộ Công an cung cấp Tài liệu về tình hình, kết quả đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” (gửi kèm theo).

Văn phòng Bộ Công an kính gửi Văn phòng Quốc hội để báo cáo Tổng Thư ký Quốc hội và thông tin đến Đại biểu Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VB1, VB2, VB3, VB8, VB9 (để báo cáo lãnh đạo Bộ);
- Đ/c Chánh Văn phòng (để báo cáo);
- Lưu: VT, P3.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Thiếu tướng Hoàng Anh Tuyên

TÀI LIỆU

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG “TÍN DỤNG ĐEN”

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG “TÍN DỤNG ĐEN”

Thời gian qua, trên địa bàn cả nước, “tín dụng đen” có xu hướng gia tăng và diễn biến rất phức tạp, diễn ra tại nhiều tỉnh, thành phố, các đô thị, khu công nghiệp và có xu hướng lan rộng về vùng nông thôn, miền núi. Một trong số những hệ lụy và mức độ nguy hại đối với xã hội đó là “tín dụng đen” thường gắn với tội phạm có tổ chức, thủ đoạn rất tinh vi, phức tạp, núp bóng các doanh nghiệp có chức năng cho vay tài chính, dịch vụ đòi nợ, kinh doanh cầm đồ, tạo vỏ bọc, đối phó với cơ quan chức năng để tổ chức các hoạt động cho vay không thể chấp, huy động vốn, hỗ trợ tài chính, góp vốn, góp tài sản kinh doanh với lãi suất từ 100% đến 300%/năm, thậm chí lên đến 700%/năm đối với khoản tiền ở thời điểm vay nhằm mục đích thu lợi bất chính. Đối với những đối tượng cho vay tín chấp thường không mở cửa hàng, hiệu cầm đồ mà chủ yếu dán tờ rơi, viết tin quảng cáo trên tường, cột điện, treo áp phích tại nơi công cộng hoặc nhắn tin, sử dụng mạng xã hội... để tiếp thị, cho vay lãi suất rất cao. Các đối tượng hoạt động “tín dụng đen” tận dụng “lợi thế” đáp ứng đúng tâm lý của người vay tiền so với ngân hàng đó là thời gian giao dịch rất nhanh, thủ tục đơn giản, kín đáo, không cần xác định mục đích sử dụng tiền vay, chỉ cần thỏa thuận hai bên, tín chấp, ghi sổ, giấy viết tay hoặc hợp đồng ngắn gọn, thậm chí trả lời thông tin online trên mạng internet (trong khi thủ tục vay vốn ngân hàng phải có hồ sơ pháp lý đầy đủ, cần thời gian thẩm định, làm rõ mục đích vay, thường phải có tài sản thế chấp...). Khi thu hồi nợ, đòi nợ, siết nợ, chủ nợ trực tiếp hoặc thuê các băng nhóm tội phạm sử dụng vũ khí, hung khí nguy hiểm có thể thực hiện các tội phạm như giết người, cố ý gây thương tích, cướp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, huỷ hoại tài sản. Bên cạnh đó, các đối tượng thường “lách luật” bằng cách sử dụng vũ lực có giới hạn chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có các hành vi khủng bố tinh thần “con nợ” và gia đình họ. Nạn nhân của tội phạm liên quan đến “tín dụng đen” rất đa dạng, ở nhiều lứa tuổi, trình độ học vấn, tính chất công việc khác nhau, nhiều người với vai trò trung gian huy động, cho vay vốn với lãi suất cao, trở thành nạn nhân và cũng là đối tượng cho vay lãi nặng (đối với các vụ vỡ hụi, họ, vỡ nợ dây chuyền).

Tuy chưa phát hiện tình hình hoạt động phức tạp của tội phạm “tín dụng đen” có yếu tố nước ngoài nhưng đã xuất hiện một số cơ sở kinh doanh tài

chính, cầm đồ do người nước ngoài làm chủ tại các khu vực có đông người nước ngoài sinh sống, tiềm ẩn nguy cơ hoạt động “tín dụng đen”. Bên cạnh đó, sự biến tướng “tín dụng đen” qua mạng internet diễn ra phức tạp, bọn tội phạm triệt để lợi dụng nền tảng công nghệ như thông qua các trang mạng, các ứng dụng điện thoại, tin nhắn quảng cáo, mạng xã hội để tiếp thị, quảng cáo với những thông tin không đầy đủ, che đậy mức lãi suất “cắt cổ” và các hình thức đòi nợ, siết nợ của các đối tượng cho vay; một số vụ có sự câu kết với các đối tượng người nước ngoài để hoạt động. Khi quảng cáo, các đối tượng đưa ra thông tin cho vay với lãi suất thấp, nhưng thực tế lại thu nhiều tiền phí, lệ phí vô lý khác của người đi vay. Lợi dụng nền tảng công nghệ các đối tượng có thể tiếp cận tới hàng ngàn người sử dụng internet, điện thoại di động để quảng cáo cho vay, thu thập các thông tin cá nhân như tài khoản mạng xã hội, ảnh giấy tờ tùy thân, số điện thoại cá nhân và của người thân, thậm chí xâm nhập, sử dụng thông tin cá nhân, bạn bè của người đi vay trên các tài khoản internet, mạng xã hội làm công cụ để khống chế, đe dọa, bêu xấu con nợ nếu như không trả nợ đúng hạn. Diễn hình như hoạt động của các công ty cho vay trực tuyến, vay ngang hàng được đánh giá là phát triển rất nhanh, có biểu hiện gắn với hoạt động cho vay lãi nặng, “tín dụng đen”, tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro cho nền kinh tế, gây thiệt hại cho người vay (P2P Lending là một trong những sản phẩm công nghệ tài chính kết nối trực tiếp người đi vay với người cho vay mà không thông qua trung gian tài chính, thông qua mạng internet, thủ tục đăng ký vay chỉ cần xác minh thông tin qua điện thoại hoặc trực tiếp trên mạng, sau thời gian rất ngắn tiền sẽ được chuyển cho người vay qua tài khoản).

II. KẾT QUẢ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG “TÍN DỤNG ĐEN”

Trước diễn biến phức tạp của tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai nhiều kế hoạch công tác và các giải pháp đồng bộ nhằm tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”. Trong đó, đã chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai Kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm có tổ chức, tập trung chuyên đề đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen” tại các địa bàn trọng điểm; Kế hoạch tổng điều tra cơ bản toàn quốc về các tổ chức, cá nhân, cơ sở hoạt động kinh doanh tài chính, cầm đồ; đồng thời mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”; hướng dẫn đấu tranh với tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia về hình sự, tội phạm “tín dụng đen”. Gần đây, Bộ Công an có các báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, về hoạt động của các công ty cho vay ngang hàng (P2P

Lending) và đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước và phòng ngừa, đấu tranh; thành lập Ban Chủ nhiệm Đề án và ban hành Kế hoạch đấu tranh xử lý tội phạm “tín dụng đen”; chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phòng, chống “tín dụng đen”... Đặc biệt, Bộ Công an đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”.

Quán triệt Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các chủ trương, giải pháp, chỉ đạo của Bộ Công an, lực lượng Công an nhân dân đã phát huy vai trò chủ công, nòng cốt tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành văn bản lãnh đạo và trực tiếp phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng đồng loạt ra quân tuyên truyền, rà soát, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”. Công an các đơn vị, địa phương đã tổng điều tra, rà soát, lên danh sách quản lý hàng chục nghìn cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, đòi nợ, kinh doanh tài chính và các cá nhân có biểu hiện hoạt động rải họ, hui, biêu, phường, cho vay lãi nặng; phát hiện, xử lý 1.178 vụ phạm pháp hình sự liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; khởi tố điều tra 436 vụ, khởi tố 766 bị can, xử lý hành chính 486 đối tượng; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 240 vụ, 586 đối tượng; xử lý bằng các hình thức khác 98 vụ... (trong đó, đã điều tra làm rõ 205 vụ, khởi tố 382 bị can về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự). Nhiều băng nhóm, tổ chức tội phạm đã bị triệt phá, hầu hết các vụ trọng án đều được khẩn trương điều tra làm rõ, góp phần làm chuyển biến căn bản tình hình hoạt động của tội phạm có tổ chức nói chung và các băng nhóm hoạt động liên quan “tín dụng đen” nói riêng, nhiều băng nhóm hoạt động mạnh động, công khai đã không dám tiếp tục hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, ẩn nấp. Hoạt động “tín dụng đen” truyền thống (như núp bóng dưới vỏ bọc các cơ sở cầm đồ, công ty tài chính, cho thuê xe tự lái...) và nhiều hành vi vi phạm pháp luật liên quan “tín dụng đen” trước đây như “cướp ngày” nay đã được kiềm chế, nhất là hoạt động kinh doanh tài chính trái phép, chơi họ, hui, biêu, phường, các hành vi huy động vốn trái phép, không đúng quy định đã không còn diễn biến rầm rộ, công khai như trước; các hành vi siết nợ, đòi nợ gấn với sử dụng bạo lực, cố ý gây thương tích, bắt giữ người trái pháp luật và các hành vi gây rối trật tự công cộng như đặt vòng hoa tang, đổ chất bẩn chất thải... đã giảm đáng kể. Qua đó góp phần giữ vững tình hình an ninh, trật tự, được lãnh đạo Đảng, Nhà nước, dư luận xã hội và nhân dân đánh giá cao, đồng tình ủng hộ.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ KHÓ KHĂN VƯÔNG MẮC

Hệ thống khung pháp lý để quản lý, phục vụ công tác điều tra, xử lý đối với loại hình tội phạm tín dụng đen còn nhiều hạn chế, cụ thể như:

- Việc vay trực tuyến, vay ngang hàng Hoạt động biến tướng “tín dụng đen” liên quan đến công tác quản lý nhà nước của nhiều bộ, ngành không chỉ riêng Bộ Công an (Ngân hàng Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công thương,...) cũng như liên quan đến phạm vi điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau (Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật giao dịch điện tử, Luật an ninh mạng, Sàn giao dịch điện tử được quy định tại Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử, Pháp lệnh Ngoại hối...). Tuy nhiên, các văn bản này cũng chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý, phòng ngừa đối với loại hình tội phạm mới này.

- Chế tài xử lý các hành vi tín dụng đen được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật, nhưng còn chưa đủ sức răn đe; hình phạt được áp dụng đối với loại tội phạm này rất nhẹ, chưa tương xứng với mức độ, hậu quả gây ra của hành vi phạm tội đối với xã hội (hình phạt cao nhất được áp dụng đối với tội phạm này chỉ là phạt tù 03 năm - khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự); khó khăn cho Cơ quan điều tra trong quá trình đấu tranh, khai thác mở rộng vụ án, chứng minh hành vi phạm tội do không có căn cứ để tiến hành tạm giam đối tượng (với những đối tượng có nhân thân, lai lịch, chỗ ở rõ ràng).

Đặc biệt, qua công tác điều tra, xử lý đối với các vụ án “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo Điều 201, Bộ luật Hình sự tỷ lệ khởi tố chiếm 33,7% trên tổng số tin báo; số vụ truy tố chỉ chiếm 42,5% trên tổng số vụ án đã khởi tố; số vụ xét xử chỉ chiếm 36,2% trên tổng số truy tố do giữa các cơ quan tư pháp quan điểm còn chưa thống nhất đối với 08 vấn đề, như:

+ Khoản tiền thu lợi bất chính để xác định trách nhiệm hình sự là tổng số tiền lãi thu được từ việc cho vay hay là khoản tiền lãi thu được sau khi trừ đi tiền lãi theo quy định của Bộ luật Dân sự.

+ Khoản tiền thu lợi bất chính để xác định trách nhiệm hình sự trong vụ án là tổng số tiền lãi mà người phạm tội thu được của tất cả những người vay hay số tiền lãi thu được của từng người vay.

+ Người vay tiền trong vụ án cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự tham gia tố tụng với tư cách là bị hại hay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

+ Số tiền để cho vay (tiền gốc), tiền lãi tối đa Bộ luật Dân sự cho phép 20% và số tiền lãi vượt quá 20% thì tịch thu sung quỹ nhà nước hay trả lại cho người phạm tội, người đi vay.

+ Có cần phải trưng cầu giám định về tiền lãi hay không.

+ Số tiền phí mà người cho vay thu của người đi vay có được cộng với tiền lãi để tính lãi suất và coi là số tiền thu lời bất chính để xác định trách nhiệm hình sự không.

+ Về thời gian tính tiền thu lời bất chính.

+ Trường hợp đối tượng là nhân viên, người làm thuê tham gia vào hoạt động nhằm tìm kiếm, môi giới, tư vấn... cho người phạm tội hoặc tham gia không thường xuyên vào quá trình cho vay có được coi là đồng phạm không.

IV. GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG “TÍN DỤNG ĐEN” TRONG THỜI GIAN TỚI

Mặc dù tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan “tín dụng đen” đã giảm phức tạp so với trước đây, trật tự, an toàn xã hội có chuyển biến tích cực nhưng có lúc, có nơi vẫn gây bức xúc dư luận xã hội, nhất là nhóm tội phạm liên quan đòi nợ thuê, bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt, hủy hoại tài sản, khủng bố tinh thần bằng thủ đoạn đồ chất bẩn, chất thải, nhắn tin, gọi điện đe dọa, đặt quan tài, vòng hoa, dán cáo phó..., làm cho tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan “tín dụng đen” còn tiềm ẩn và có thể bùng phát trở lại.

Để tiếp tục tăng cường phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, nhất là “tín dụng đen” “truyền thống” và những biến tướng của “tín dụng đen” qua mạng internet, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích và tài sản của người dân trong các hoạt động tín dụng, vay mượn chính đáng, hợp pháp, không chỉ riêng Bộ Công an mà cần có sự vào cuộc của các Bộ, ngành (Ngân hàng Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công thương...), địa phương và toàn xã hội. Bộ Công an đã và đang thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hội, họ, biểu, phường; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm...

(2) Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phát huy khí thế đạt được trong đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan hoạt động “tín dụng đen”, tiếp tục tập trung trấn áp mạnh hơn nữa, không được có biểu hiện “trùng xuống” để tình hình phức tạp trở lại. Tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin, hướng dẫn, cảnh báo người dân nhằm nâng cao nhận thức về các

hình thức, thủ đoạn lừa đảo, những nguy cơ rủi ro khi đầu tư, tham gia hoạt động vay qua app điện thoại và qua internet. Tập trung nắm tình, rà soát, điều tra, xác minh xử lý nghiêm các hoạt động biến tướng, vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân cho vay tiền, vay ngang hàng qua mạng internet tại Việt Nam. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; thiết lập, tổ chức hoạt động của các đường dây “nóng”, hòm thư tố giác tội phạm để tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin, phản ánh liên quan đến tội phạm này.

(3) Phối hợp các bộ, ngành liên quan rà soát, đề xuất Quốc hội, Chính phủ hoàn thiện hành lang pháp lý liên quan đến vay tiền, cầm cố tài sản trên không gian mạng, nhất là loại hình vay trực tuyến, vay ngang hàng theo hướng tăng mức hình phạt, siết chặt quản lý hành vi cho vay, ngăn chặn hoạt động biến tướng, phòng ngừa các nguy cơ rủi ro (*Bộ Tài chính đang xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định về kinh doanh dịch vụ đòi nợ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư; Ngân hàng nhà nước đang xây dựng văn bản pháp luật quản lý loại hình công ty cho vay ngang hàng*). Đồng thời, tiếp tục xây dựng các văn bản triển khai thực hiện có hiệu quả Luật An ninh mạng, góp phần phòng ngừa và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực này; sửa đổi Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình, trong đó quy định cụ thể các hành vi cho vay với lãi suất vượt quá quy định tại Bộ luật Dân sự nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, quy định xử lý hành chính hành vi cho vay tín chấp; kiến nghị Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết hướng dẫn áp dụng thống nhất trong xét xử Điều 201 Bộ luật Hình sự nhằm thống nhất quan điểm xử lý đối với tội phạm liên quan “tín dụng đen”./.